

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 23 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Lợi

Bà Đoàn Thị Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/HSST-QĐ ngày 28-3-2018 đối với bị cáo:

Trịnh Văn P, sinh năm 1983 tại Hải Phòng; nơi thường trú: Thôn T, xã V, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trịnh Văn O và bà Đỗ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị D (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04-12-2018; có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1965

Địa chỉ: phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt

- Người làm chứng:

Bà Đỗ Thị T; vắng mặt

Anh Nguyễn Phúc T; vắng mặt

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28-5-2018, chị Nguyễn Thị D (là vợ bị cáo Trịnh Văn P) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS 14A-033.21 từ Quảng Ninh về Cát Hải thăm bị cáo ở thôn T, xã V, huyện Cát Hải thành phố Hải Phòng và đỗ xe sát tường rào bằng tôn bên ngoài nhà bị cáo. Khoảng 20 giờ cùng ngày, giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn, do bức tức trong người, P đến quán tạp hóa mua 05 lít xăng mang về đổ ra hành lang bên phải phía trước ngôi nhà và dùng bật lửa ga châm, với mục đích để đốt nhà, sau khi châm lửa đốt xong bị cáo liền bỏ đi chơi. Phát hiện thấy lửa cháy, bà Đỗ Thị T là mẹ đẻ bị cáo và người dân xung quanh đã dập tắt lửa.

Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo về đến nhà không thấy vợ con, nghĩ vợ đã mang con bị cáo bỏ đi nên đã dùng bật lửa ga châm đốt các miếng xốp trải trên nền ngôi nhà gỗ, do xăng đã ngấm từ lần đốt thứ nhất nên lần đốt này ngọn lửa nhanh chóng lan rộng, bao trùm khắp ngôi nhà. Hậu quả, lửa cháy vào chần đệm, lan ra xung quanh làm cháy hết ngôi nhà sàn gỗ, 02 gian nhà lợp mái tôn xây bằng gạch bên cạnh nhà gỗ, 01 bếp làm bằng gỗ, 01 máy giặt hiệu Samsung và cháy lan ra đường dây điện gần nhà, lửa rơi xuống làm cháy 01 xe ô tô Kia Morning BKS 14A- 033.21 đang đỗ cạnh tường rào của ngôi nhà.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, qua đó xác định: Khu nhà có hệ thống tường bao bằng tôn cao 2m. Ngôi nhà gỗ kích thước (9m x 11m), lợp mái tôn đã bị cháy toàn bộ phần gỗ lát sàn, các thanh ngang nối các cột và các vách ngăn bị cháy hoàn toàn, phần mái tôn ngôi nhà bị cong vênh, biến dạng, màu sắc chuyển sang màu nâu đỏ. Cháy phần tường gỗ trong nhà bếp, kích thước nhà bếp 2,1 m x 3m lợp tôn, đồ đạc trong bếp như bệ rửa bát, máy giặt bị cháy trơ khung kim loại. Phía Tây nhà gỗ có 01 dãy nhà xây tường gạch lợp mái tôn, đồ nội thất trong nhà bị nhiệt tác động làm hư hỏng hoàn toàn còn lại khung sắt và mái tôn cao 1,5m. Bên ngoài tường bao, góc Đông Nam, phát hiện 01 chiếc xe ô tô trong tình trạng bị nhiệt tác động làm nóng chảy, biến đổi màu sắc, biến dạng lớp vỏ xe, phần nội thất và các bộ phận bên trong bị cháy hoàn toàn còn trơ khung kim loại. Tường bao phía này bị nhiệt tác động làm biến đổi màu sắc, chiều hướng tác động từ trong ra ngoài.

Tại kết luận giám định số 27/PC 54 ngày 06-6-2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nguyên nhân cháy là do con người đã dùng xăng và lửa đốt làm cháy ngôi nhà gỗ rồi cháy lan ra khu vực xung quanh gây cháy 02 gian nhà xây lợp mái tôn (nhà trọ) nằm ở phía Tây của ngôi nhà sàn gỗ và 01 chiếc xe ô tô hiệu Kia Morning mang BKS: 14A -033.21 để tại rìa đường, giáp ngôi nhà và thuộc phía Đông Nam của ngôi nhà sàn gỗ.

Kết luận về giá của tài sản số 06/KL-HĐ ĐG ngày 08-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Cát Hải kết luận: 01 ngôi nhà gỗ kích thước (9m x 11m) trước khi cháy có giá trị 350.000.000 đồng; 01 máy giặt samsung 7kg cửa ngang trước khi cháy trị giá 5.600.000 đồng; 01 xe ô tô BKS 14A-033.21 nhãn hiệu Kia, số loại Morning BAH 43F8 sản xuất năm 2011, đã qua sử dụng có giá trị 160.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ vật chứng: 01 bật lửa ga màu vàng cam đã qua sử dụng; 01 xe ô tô đã bị thiêu cháy còn tro khung kim loại.

Đối với ngôi nhà gỗ, gian nhà bếp và chiếc máy giặt là tài sản chung vợ chồng của chị Nguyễn Thị D và bị cáo, ngày 01-3-2018, chị D đã tặng cho riêng Trịnh Văn P; 02 gian nhà lợp mái tôn bị cháy là tài sản riêng của bị cáo P nên cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 14A-033.21 nhãn hiệu Kia, số loại Morning, đăng ký xe mang tên Vi Xuân Hải là con trai của chị Nguyễn Thị D đã tặng cho chị D, đây là tài sản riêng của chị D, được Vi Xuân Hải tặng cho trước thời điểm kết hôn với bị cáo, chị D và bị cáo đều xác nhận đó là tài sản riêng của chị D.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại là chị Nguyễn Thị D có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra đã khai nhận: Chị và bị cáo đăng ký kết hôn năm 2017, sau khi kết hôn anh P ở tại nhà hai vợ chồng tại thôn T, xã V, huyện Cát Hải, Hải Phòng còn chị và con nhỏ ở tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 28-5-2018, chị đưa con về Cát Hải thăm chồng bằng xe ô tô Kia Morning BKS 14A-033.21, khi về chị có dựng xe phía ngoài đường, sát hàng rào của gia đình. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, chị đang bế con ở nhà thì bị cáo về và hai bên xảy ra xô xát, chị đã bế con sang hàng xóm để tránh việc cãi vã. Sau đó chị có nghe hàng xóm nói bị cáo đang tắm xăng vào chấn và đốt nhà. Chị sợ quá đã bế con lên Hải Phòng trốn, đến 00 giờ ngày 29-5-2018 mẹ chồng chị gọi điện và nói là chồng chị đốt nhà, cháy hết rồi. Chị cũng khai nhận là căn nhà gỗ, nhà bếp cùng như đồ dùng sinh hoạt trong nhà bếp là của hai vợ chồng, tuy nhiên chị đã tặng cho lại số tài sản nói trên cho bị cáo. Đối với hai gian nhà trọ là tài sản riêng của bị cáo xây trước khi kết hôn. Còn chiếc xe ô tô là tài sản riêng của chị, do con riêng của chị cho tặng. Hiện nay, chiếc ô tô đã cháy rụi, nghĩ tình cảm vợ chồng nên chị không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bị hại có đơn gửi đến Tòa án mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

Người làm chứng bà Đỗ Thị T khai nhận: Bà là mẹ đẻ bị cáo, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18-5-2018 P đi uống rượu về, trạng thái bị say rượu. Sau đó giữa bị cáo và vợ xảy ra to tiếng, sau đó bị cáo có nói tao sẽ mua xăng đốt cái nhà này

và bỏ đi, khoảng 15 phút sau bị cáo quay về cầm theo 01 can xăng 5 lít. Sau đó, bị cáo đi lên hiên của nhà sàn gỗ, đổ xăng ra hiên và vào chiếc vải rèm cửa và châm lửa đốt, thấy vậy bà có hô hoán mọi người dập tắt đám cháy. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo đi về nhà, thấy vợ con không có nhà, bị cáo có châm lửa vào những tấm xốp trải trên nền nhà, do có xăng ngấm và xốp là loại dễ cháy nên lửa bốc nhanh. Lúc này, bà có chạy sang nhà hàng xóm kêu giúp đỡ, tuy nhiên, lúc này ngọn lửa đã bùng lên, cháy to nên không thể dập được lửa, chúng tôi gọi xe cứu hỏa, đến khoảng 2 giờ 30 phút ngày 29-5-2018 đám cháy được dập tắt. Hậu quả là cháy toàn bộ nhà gỗ, bếp, vật dụng trong bếp, hai gian nhà trọ cạnh nhà gỗ. Bà T khai nhận là nhà gỗ và bếp là của hai vợ chồng bị cáo, còn hai căn nhà trọ là tài sản của bị cáo, bị cáo tự mua nguyên vật liệu, tự tay xây dựng từ trước khi kết hôn với chị D.

Cơ quan điều tra đã trả lại khung xe ô tô bị cháy cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận định giá của hội đồng định giá, cũng như các quyết định và hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Từ những hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 29-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội: Hủy hoại tài sản theo điểm b, d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã dùng xăng để đốt tài sản, tài sản bị thiệt hại của chị D có giá trị 160.000.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại tài sản theo điểm b, d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát xin rút tình tiết tăng nặng đã truy tố bị cáo, đó là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52: Có tình thực hiện tội phạm đến cùng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 178, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh là đúng, tuy nhiên bị cáo cho rằng mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là cao so với hành vi của bị cáo. Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về chứng cứ: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định do mâu thuẫn giữa vợ chồng, bị cáo đã dùng xăng tẩm vào các đồ vật dễ cháy trong gia đình như sàn nhà gỗ, rèm cửa, xốp trải nền sau đó châm lửa đốt. Mặc dù đã được gia đình, hàng xóm giúp dập tắt lửa nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi đốt nhà của mình lần thứ hai. Bị cáo nhận thức được ngôi nhà của mình được làm bằng gỗ, là đồ vật dễ cháy, khi cháy có thể ảnh hưởng đến tài sản xung quanh nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Kết quả, đám cháy đã thiêu rụi 01 căn nhà bằng gỗ, một gian bếp và đồ dùng trong bếp, hai gian nhà trọ, và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning.

[3]. Tại Kết luận giám định 27/PC54 ngày 06-6-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nguyên nhân cháy là do con người đã dùng xăng và lửa đốt làm cháy ngôi nhà gỗ rồi cháy lan ra khu vực xung quanh gây cháy 02 gian nhà trọ và 01 chiếc xe ô tô Kia Morning BLS 14A-033.21.

[4]. Kết luận về giá của tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 08-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Cát Hải kết luận: 01 xe ô tô BKS 14A-033.21 nhãn hiệu Kia, số loại Morning BAH 43F8 sản xuất năm 2011, đã qua sử dụng có giá trị 160.000.000 đồng.

[5]. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, mặc dù việc cháy chiếc xe ô tô nằm ngoài mong muốn của bị cáo nhưng bị cáo đã nhận thức rõ được hành vi đốt nhà bằng xăng của mình là nguy hiểm, có thể ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh nhưng bị cáo đã để mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa P. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Trịnh Văn P phạm tội Hủy hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[8]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình có con còn nhỏ, bố mẹ đã già yếu. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, tài sản bị cáo hủy hoại là tài sản của vợ bị cáo, hậu quả xảy ra là ngoài mong muốn của bị cáo, vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình, nuôi dạy con cái và làm lại cuộc đời.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, tài sản riêng đều đã bị hủy hoại, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11]. Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu vàng cam viền nhựa màu đỏ đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị vì vậy cần tịch thu và tiêu hủy.

[12]. Đánh giá về những vấn đề khác:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, d khoản 2 Điều 178; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt phạt bị cáo Trịnh Văn P 30 (ba mươi) tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bật lửa gas vỏ nhựa màu vàng cam viền nhựa màu đỏ hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30-01-2019.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại giam CA TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

Đỗ Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Trại giam CA TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Biên